**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

*(in 2 bản, 1 bản đóng vào cuốn báo cáo, 1 bản để rời)*

**1. Tên đề tài: WEB QUẢN LÝ NHÀ HÀNG.**

**2. Công nghệ sử dụng:** *(đánh dấu X vào công nghệ đã sử dụng)*

|  |  |
| --- | --- |
| ☐ ASP.NET Core MVC  ☐ ASP.NET Core Razor Pages  ☐ Web API | ☐ Blazor  ☐ SignalR  ☐ Khác:…………………………… |

**3. Đánh giá cuốn Báo cáo** *(do GV chấm, thang điểm 10, chiếm 20% điểm tổng hợp):*

**4. Đánh giá Sản phẩm** *(thang điểm 10 cho từng SV, chiếm 80% điểm tổng hợp):*

*Bảng này là cơ sở để GV vấn đáp và chấm điểm cho từng cá nhân. Nội dung một số cột quan trọng như sau:*

* ***Cột TT:*** *Số thứ tự sinh viên trong danh sách thi (GV cung cấp).*
* ***Cột Công việc đã làm:*** *Liệt kê chính xác các việc đã làm. Các việc có thể là: Thêm, Xóa, Sửa, Tìm kiếm, Hiển thị chi tiết, Hiển thị danh sách…*

***Lưu ý:*** *Viết báo cáo, Thiết kế CSDL là các việc chung, không tính điểm cho từng SV.*

* ***Điểm từng Công việc:*** *Quy định tính điểm như sau:*
  + *Mỗi chức năng/công việc được tính* ***3 điểm****.*
  + *Nếu nhóm chia việc theo cách: Mỗi người phụ trách Back-end và Front-end riêng, thì:* 
    - *Sinh viên làm Back-end:* ***2 điểm/mỗi chức năng****.*
    - *Sinh viên làm Front-end:* ***1 điểm/mỗi chức năng****.*
  + *Nếu nhóm làm cả phần Kiểm thử (Thiết kế và Thực thi Test cases) thì điểm được cộng thêm cho điểm cuốn Báo cáo, không tính điểm sản phẩm với công việc này (vì môn học này chú trọng đánh giá về việc lập trình).*
* ***Cột Tổng điểm:*** *Tính tổng điểm của mỗi sinh viên.*
* ***Cột % đóng góp:*** *Tính tỉ lệ % đóng góp của mỗi sinh viên.*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Công việc đã làm** | **Điểm từng công việc** | **Tổng điểm** | **% đóng góp** | **Điểm GV đánh giá** |
| 32 | Lê Anh Tú | 1. Đăng nhập   **Chức năng quản lý tài khoản (Quản lý):**   1. Xem danh sách các tài khoản 2. Xem chi tiết thông tin người dùng 3. Xóa người dùng 4. Thêm người dùng mới 5. Chỉnh sửa thông tin người dùng 6. Tìm kiếm người dùng theo chức vụ   **Chức năng danh sách bàn (nhân viên):**   1. Hiển thị danh sách các bàn 2. Thêm bàn mới 3. Xóa bàn 4. Cho phép đặt bàn khi bàn trống   **Account khi Login:**   1. Hiển thị tên theo tài khoản đăng nhập 2. Xem hồ sơ theo tài khoản đăng nhập 3. Đổi mật khẩu theo tài khoản đăng nhập 4. Đăng xuất. 5. Hiển thị thông tin liên hệ hỗ trợ người dùng. |  |  |  |  |
| 69 | Nguyễn Sơn Tùng | **Chức năng oder:**   1. Chức năng đặt món 2. Chọn món theo danh mục 3. Hiển thị các món đã được đặt theo bàn 4. Xóa món đã được đặt 5. Không cho người dùng nhập tên và sđt  người đặt nếu bàn đã có người 6. Sau khi thanh toán xong thì sẽ cập nhật lại là bàn trống 7. Khi thanh toán thì sẽ hiển thị thông tin khách hàng và các món đã sử dụng 8. Khi nhấn vào thanh toán nếu bàn đã đặt món thì hiển thị bill nếu chưa đặt món sẽ hiển thị trang rỗng |  |  |  |  |
| 68 | Nguyễn Văn Trường | **Chức năng quản lí thực đơn ( món ăn):**   1. Xem danh sách các món ăn  ( có chức năng phân trang) 2. Thêm mới một món ăn 3. Xóa món ăn 4. Chỉnh sửa thông tin món ăn 5. Xem danh sách món ăn theo danh mục ( có chức năng  phân trang) 6. Tìm kiếm theo tên món ăn   **Chức năng quản lí danh mục thức ăn:**   1. Thêm danh mục mới 2. Xóa danh mục thức ăn 3. Hiển thị danh sách danh mục |  |  |  |  |
| 39 | Huỳnh Thịnh Phát | **Làm giao diện trang chủ**   1. Hiện tổng tiền trong ngày 2. Hiện số khách đã mua đồ 3. Hiện số bàn còn trống 4. Hiện tên món ăn bán chạy nhất kèm tỉ lệ % số lượng bán được so với các sản phẩm khác 5. Hiển thị 5 bàn vừa thanh toán gần nhất 6. Hiển thị sơ đồ đường cong theo ngày hoặc theo tháng   **Làm giao diện doanh thu**   1. Hiển thị danh sách các hóa đơn gần nhất 2. Tìm kiếm thông tin theo họ tên khác hàng, số điện thoại, số bàn, ngày tháng năm 3. Tính tổng tiền sau khi tìm kiếm hóa đơn 4. Phân trang cho danh sách hóa đơn 5. Xóa 1 hoặc nhiều hóa đơn. 6. Xem chi tiết thông tin hóa đơn |  |  |  |  |
| **Tổng điểm cả nhóm** | | | |  |  |  |